

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2023/HS-ST
Ngày: 26-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Hồ Thị Huệ.
- Bà Lê Thị Thanh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1, Họ và tên: **Trần Thị N** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1991 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 8, xã Qu Ch, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Bá Tr (chết) và con bà Nguyễn Thị Nh; chồng: Nguyễn Quốc Kh và 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh ngày 21/4/2021; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2, Họ và tên: **Phạm Thị L** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1981 tại tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT: xóm Đồng Hương, xã T H, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: xóm 8, xã Qu Ch, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Khắc L và con bà Vũ Thị

Th; chồng: Mai Văn B và 01 con sinh ngày 24/5/2020; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Quốc Kh, sinh năm 1988. Nơi cư trú: xóm 8, xã Qu Ch, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17^h43 phút, ngày 20/02/2023, Phạm Thị L sử dụng tài khoản zalo mang tên “Phạm Liệu” nhắn tin đến tài khoản zalo mang tên “Nguyễn Thị Lớn” của Trần Thị N đánh các số lô, số đề. Số lô (47-34-45-54-17-71-57-67-74-43) x 10 điểm/01 số; (47-55-01-10-27-72-45-54) x 5 điểm/01 số; 47 = 40 điểm; 43 = 30 điểm; (34-07-04-17-71-19-91) x 10 điểm/01 số; (01-10-83-38-54-45-26-62-97-46) x 5 điểm/01 số; (38-83) x 10 điểm/01 số; tổng 350 điểm x 22.000đ/01 điểm = 7.700.000đ (bảy triệu bảy trăm nghìn đồng). Số đề (01, 10) x 500.000đ/01 số = 1.000.000đ (một triệu đồng). Tổng tiền đánh 8.700.000đ (tám triệu bảy trăm nghìn đồng). Căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng ngày 20/02/2023, Liệu trúng 120 điểm lô (lô 47= 55 điểm, 54 = 20 điểm, 17 = 20 điểm, 67 = 10 điểm, 38 = 15 điểm) x 80.000đ/01 điểm = 9.600.000đ (chín triệu sáu trăm nghìn đồng).

Ngày 13/3/2023, Công an huyện Quỳnh Lưu tiếp nhận Trần Thị N đến đầu thú, Phạm Thị L đến tự thú.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc 18.300.000đ (mười tám triệu ba trăm nghìn đồng), bao gồm tiền đánh 8.700.000đ (tám triệu bảy trăm nghìn đồng) và tiền trúng thưởng 9.600.000đ (chín triệu sáu trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 91/CT-VKS-QL ngày 10/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố Trần Thị N và Phạm Thị L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 321; điểm i, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Thị L từ 07-09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14-18 tháng.

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật

Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị N từ 08-10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16-20 tháng.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho anh Nguyễn Quốc Kh 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y21S màu xanh.

Án phí: buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Không tranh luận gì về tội danh và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Lời nói sau cùng: đều xin giảm nhẹ hình phạt, xin được cải tạo ngoài xã hội để chăm sóc, nuôi dưỡng con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Thị N, Phạm Thị L khai nhận: ngày 20/02/2023, các bị cáo đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với tổng số tiền 18.300.000đ (mười tám triệu ba trăm nghìn đồng). Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản tiếp nhận người phạm tội tự thú, đầu thú, sao kê điện thoại, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Các bị cáo không được nhà nước cho phép, có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền, nhận thức được hành vi của mình nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, đồng phạm giản đơn. Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, phạm

tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo L tự thú, bị cáo N đầu thú. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, thì từ trước tới nay luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Có khả năng tự cải tạo, việc được ở ngoài xã hội không gây nguy hiểm hay ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, không cần thiết phải cách ly mà giao cho chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự “người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Biện pháp tư pháp: anh Nguyễn Quốc Kh không biết bị cáo Trần Thị N sử dụng điện thoại của mình vào việc phạm tội nên trả lại 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vivo Y21S màu xanh cho anh Khánh.

[6] Về những vấn đề khác: kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ hành vi của người đàn ông nhận số lô, số đề từ bị cáo Trần Thị N.

[7] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị N 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, về tội “Đánh bạc”.

Khoản 1 Điều 321; điểm i, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thị L 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng, về tội “Đánh bạc”.

Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị N cho Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Giao bị cáo Phạm Thị L cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hương, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2. Biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho anh Nguyễn Quốc Kh 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y21S màu xanh (tình trạng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu).

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc các bị cáo Trần Thị N, Phạm Thị L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHA Dân sự huyện Quỳnh Lưu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã Qu Ch, T H
(để biết);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hải Yến